

VĂN BẢN HỢP NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh
trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp

Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 20/2012/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2012.

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định¹:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

Điều 2². Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2012. Các quy định trước đây trái với quy định tại Thông tư này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ, trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp; Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: 09/VBHN-BGDĐT

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2014

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Bùi Văn Ga

¹ Thông tư số 20/2012/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11/5/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định: "

² Điều 2 và Điều 3 của Thông tư số 20/2012/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2012 quy định như sau:

"Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2012.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các đại học, trường đại học, học viện, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ, trường cao đẳng; Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./."

QUY ĐỊNH
Về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ,
đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, bao gồm: tiêu chí, nguyên tắc xác định chỉ tiêu tuyển sinh; quy trình đăng ký, xử lý vi phạm.

2. Văn bản này áp dụng đối với các đại học, học viện, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ, trường đại học, trường cao đẳng và trường trung cấp chuyên nghiệp (sau đây gọi chung là cơ sở đào tạo) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục tiêu chung

1. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho cơ sở đào tạo trong việc xác định và thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc xác định và thông báo chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.

3. Tạo điều kiện để xã hội, người học cùng giám sát khả năng bảo đảm chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo, đồng thời thúc đẩy các cơ sở đào tạo đầu tư phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Giáo viên, giảng viên: Là những người đủ tiêu chuẩn được quy định tại Điều lệ trường đại học ban hành theo Quyết định số 58/2010/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ, Điều lệ trường cao đẳng ban hành theo Thông tư số 14/2009/TT-BGDĐT ngày 25/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Điều lệ trường trung cấp chuyên nghiệp ban hành theo Thông tư số 54/2011/TT-BGDĐT ngày 15/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Giáo viên, giảng viên của cơ sở đào tạo công lập: Là giáo viên, giảng viên trong biên chế và giáo viên, giảng viên đã ký hợp đồng lao động với cơ sở đào tạo từ 01 năm trở lên.

3. Giáo viên, giảng viên của cơ sở đào tạo ngoài công lập: Là giáo viên, giảng viên hợp đồng lao động dài hạn, làm việc toàn phần tại cơ sở đào tạo.

4. Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của cơ sở đào tạo bao gồm diện tích các hạng mục:

- a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại;
- b) Thư viện, trung tâm học liệu;
- c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, xưởng thực tập, nhà tập đa năng.

Chương II

TIÊU CHÍ, NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

Điều 4. Giáo viên, giảng viên quy đổi

Giáo viên, giảng viên của cơ sở đào tạo được quy đổi về cùng một trình độ để tính các tiêu chí xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.

1. Đối với các đại học, trường đại học, học viện: Lấy số giảng viên có trình độ thạc sĩ làm cơ sở xác định chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy trong năm. Giảng viên có trình độ khác, được quy đổi về giảng viên có trình độ thạc sĩ theo hệ số sau:

Trình độ	Hệ số
- Giảng viên có trình độ đại học	0,8
- Giảng viên có trình độ thạc sĩ	1
- Giảng viên có trình độ tiến sĩ	1,5
- Giảng viên có học hàm phó giáo sư	2
- Giảng viên có học hàm giáo sư	3

2. Đối với các trường cao đẳng và trường trung cấp chuyên nghiệp: Lấy số giảng viên có trình độ đại học làm cơ sở xác định chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy trong năm. Giảng viên, giáo viên có trình độ khác được quy đổi về giảng viên, giáo viên có trình độ đại học theo hệ số sau:

Trình độ	Hệ số
- Giảng viên có trình độ đại học	1
- Giảng viên có trình độ thạc sĩ	1,3
- Giảng viên có trình độ tiến sĩ	1,5
- Giảng viên có học hàm phó giáo sư	2
- Giảng viên có học hàm giáo sư	3

Điều 5. Tiêu chí xác định chỉ tiêu tuyển sinh

1. Tiêu chí 1: Số học sinh, sinh viên chính quy/01 giáo viên, giảng viên quy đổi của cơ sở đào tạo.

a) Đối với các đại học, học viện, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ, trường đại học, trường cao đẳng.

Số sinh viên chính quy/01 giảng viên quy đổi theo nhóm trường được quy định không vượt quá các định mức như sau:

Số TT	Nhóm trường	Số sinh viên chính quy/ 01 giảng viên quy đổi	
		Đại học	Cao đẳng
1	Nhóm trường Y - dược	15	20
2	Nhóm trường Nghệ thuật, Thể dục thể thao	10	15
3	Các trường khác	25	30

b) Đối với trường trung cấp chuyên nghiệp.

Số học sinh chính quy/01 giáo viên quy đổi theo nhóm trường được quy định không vượt quá các định mức như sau:

Số TT	Nhóm trường	Số học sinh chính quy/ 01 giáo viên quy đổi
1	Nhóm trường Y - dược	25
2	Nhóm trường Nghệ thuật, Thể dục thể thao	20
3	Các trường khác	30

c) Cách tính tiêu chí 1.

Lấy tổng quy mô đào tạo hệ chính quy của cơ sở đào tạo, bao gồm: nghiên cứu sinh; học viên cao học; sinh viên đại học, cao đẳng chính quy; sinh viên liên thông, văn bằng hai đào tạo theo hình thức chính quy; học sinh trung cấp chuyên nghiệp chính quy chia cho tổng số giáo viên, giảng viên quy đổi của cơ sở đào tạo.

2. Tiêu chí 2: Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của cơ sở đào tạo/01 sinh viên.

a) Đối với các đại học, học viện, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ, trường đại học, trường cao đẳng: bình quân 01 sinh viên không thấp hơn 2 m²;

b) Đối với trường trung cấp chuyên nghiệp: bình quân 01 học sinh không thấp hơn 1,5 m²;

c) Cách tính tiêu chí 2.

Lấy tổng diện tích ba nhóm hạng mục xây dựng được xác định tại khoản 4, Điều 3 của Quy định này chia cho tổng quy mô đào tạo hệ chính quy của cơ sở đào tạo như quy định tại điểm c khoản 1 của Điều này.

3. Thời điểm xác định số liệu tính toán các tiêu chí là ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 6. Nguyên tắc xác định chỉ tiêu tuyển sinh³

1. Cơ sở đào tạo xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm phải thỏa mãn đồng thời cả hai tiêu chí quy định tại Điều 5 của quy định này.

2. Việc xác định chỉ tiêu đào tạo tiến sĩ đối với cơ sở đào tạo được phép đào tạo trình độ tiến sĩ còn phải đảm bảo các quy định tại khoản 11, Điều 1 của Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Việc xác định chỉ tiêu đào tạo thạc sĩ đối với cơ sở đào tạo được phép đào tạo trình độ thạc sĩ còn phải đảm bảo các quy định tại khoản 2, Điều 6 của Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Đối với chỉ tiêu tuyển sinh bậc đại học: Nếu cơ sở đào tạo tuyển sinh đào tạo nhiều trình độ thì ưu tiên xác định chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ cao nhất, sau đó xác định chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ thấp hơn cho đến hết tổng chỉ tiêu đã xác định.

5. Các đại học, học viện, trường đại học không đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, trừ các trường thuộc nhóm ngành văn hóa nghệ thuật; Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét và quyết định giao đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp ngành sư phạm cho các trường trực thuộc Tỉnh hoặc Thành phố trực thuộc Trung ương không có cơ sở đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp ngành sư phạm.

6. Các đại học, học viện, trường đại học không thuộc diện được đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp quy định tại khoản 5 điều này đang đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp phải xây dựng lộ trình giảm dần chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp (mỗi năm giảm không thấp hơn 20% so với chỉ tiêu năm 2011) để dừng tuyển sinh đào tạo trình độ này trước năm 2017.

Điều 7. Chỉ tiêu tuyển sinh giáo dục thường xuyên

1. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo theo hình thức vừa làm vừa học.

a) Tổng chỉ tiêu tuyển sinh vừa làm vừa học, liên thông đào tạo theo hình thức vừa làm vừa học, văn bằng hai đào tạo theo hình thức vừa làm vừa học được xác định không quá 50% tổng chỉ tiêu tuyển sinh chính quy của cơ sở đào tạo đã xác định.

³ Điều này được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 20/2012/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 57/2011/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2012.

b) Việc giao nhiệm vụ đào tạo để nâng chuẩn giáo viên, nâng cao trình độ cán bộ y tế, đào tạo trong lĩnh vực nghệ thuật, nông lâm thủy sản và một số trường hợp đặc biệt khác sẽ do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét quyết định.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh theo hình thức học từ xa: Được xem xét căn cứ đề án của mỗi cơ sở đào tạo.

Chương III

QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ, THÔNG BÁO TUYỂN SINH VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Quy trình đăng ký, thông báo chỉ tiêu tuyển sinh

1. Căn cứ các tiêu chí và nguyên tắc xác định chỉ tiêu tuyển sinh quy định tại Điều 5 và Điều 6 của Quy định này, cơ sở đào tạo tự xác định và đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm của đơn vị mình với Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Cơ sở đào tạo đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm sau theo Phụ lục I, II ban hành kèm theo Thông tư này và gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước 31 tháng 12 hàng năm.

3. Sau khi nhận được đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh của cơ sở đào tạo, căn cứ Quy định này, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo chỉ tiêu tuyển sinh năm sau cho từng cơ sở đào tạo trước 31 tháng 01 hàng năm.

Điều 9. Kiểm tra và xử phạt vi phạm

1. Hàng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức kiểm tra, thanh tra thực tế việc xác định chỉ tiêu và thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các cơ sở đào tạo.

2. Những cơ sở đào tạo có vi phạm các quy định về tiêu chí xác định chỉ tiêu tuyển sinh tại Điều 5 của văn bản này thì bị dừng tuyển sinh tùy theo mức độ vi phạm, đồng thời bị xử phạt vi phạm hành chính theo các quy định hiện hành.

3. Những cơ sở đào tạo thực hiện tuyển sinh vượt từ 15% trở lên so với chỉ tiêu Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thông báo sẽ bị xử phạt hành chính theo các quy định hiện hành và bị trừ chỉ tiêu tuyển sinh của năm sau. Số bị trừ bằng tổng số tuyển vượt của các năm trước.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo

1. Đảm bảo tính trung thực, chính xác của các số liệu về giảng viên, giáo viên, về cơ sở vật chất trong xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm.

2. Cung cấp đầy đủ thông tin khi có yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xác minh chỉ tiêu tuyển sinh đã đăng ký.

3. Báo cáo kết quả tuyển sinh năm trước và đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm sau đúng thời gian quy định./.

Cơ quan chủ quản
Trường.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1
CÁC ĐIỀU KIỆN XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU

1.1. Quy mô đào tạo đến ngày 31/12/... (Người)

Phương thức đào tạo	Nghiên cứu sinh	Học viên cao học	Chuyên khoa	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp CN
Chính quy						
a) Hệ chính quy						
b) Liên thông, Văn bằng 2						
Vừa làm vừa học						
a) Hệ VLVH (tại chức cũ)						
b) Liên thông, Văn bằng 2						

1.2. Đội ngũ giảng viên cơ hữu đến ngày 31/12/... (Người)

Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng

1.3. Cơ sở vật chất đến ngày 31/12/....

Hạng mục	Diện tích sàn xây dựng (m ²)
a) Hội trường, giảng đường, phòng học các loại	
b) Thư viện, trung tâm học liệu	
c) Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng, xưởng thực tập	

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Cơ quan chủ quản
Trường.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2
ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH NĂM.....

Đơn vị tính: Người

STT	Loại chỉ tiêu	Hình thức đào tạo		Ghi chú
		Chính quy	Vừa làm vừa học	
I	Sau đại học			
1	Tiến sĩ			
2	Thạc sĩ			
3	Chuyên khoa			
II	Đại học			
1	Đào tạo chính quy		X	
2	Đào tạo liên thông, văn bằng 2			
3	Hệ vừa làm vừa học (tại chức cũ)	X		
4	Đào tạo từ xa	X		
III	Cao đẳng			
1	Đào tạo chính quy		X	
2	Đào tạo liên thông			
3	Hệ vừa làm vừa học (tại chức cũ)	X		
IV	Trung cấp chuyên nghiệp			
V	Đào tạo khác (nếu có)			
1	Dự bị đại học, cao đẳng			
2	Năng khiếu			
3	Dân tộc nội trú			

Ghi chú: Không ghi số liệu vào ô có dấu (X)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)